TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ TỈNH PHÚ THỌ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 372/2019/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 01 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 540/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1985

ĐKHKTT: Thôn L, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị Kiều V, sinh năm 1986

ĐKHKTT: Tổ 41, khu T, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức T và chị Trịnh Thị Kiều V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Trịnh Thị Kiều V không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Trịnh Thị Kiều V xin tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Anh Nguyễn Đức T và chị Trịnh Thị Kiều V thống nhất xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Đức T xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh Nguyễn Đức T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000563 ngày 12/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Đức T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS thành phố V;
- VKS nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Các đượng sự;
- UBND xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Ninh;
- Luu hồ sơ vụ án, VP;

THẨM PHÁN

Ngô Sỹ Quý

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 372/2019/TL - QĐ	*V,ngày 01 tháng 10 năm 2019*

TRÍCH LỤC
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 372/2019/QĐST – HNGĐ ngày 01/10/2019 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1985
ĐKHKTT: Thôn Lai Tê, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.
Bị đơn: Chị Trịnh Thị Kiều V, sinh năm 1986
ĐKHKTT: Tổ 41, khu Tân Phương, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ– TỈNH PHÚ THỌ
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức T và chị Trịnh Thị Kiều V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Trịnh Thị Kiều V không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Trịnh Thị Kiều V xin tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Anh Nguyễn Đức T và chị Trịnh Thị Kiều V thống nhất xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Đức T xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh Nguyễn Đức T đã nộp 300.000đ (Ba

trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000563 ngày 12/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Đức T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

THẨM PHÁN

Ngô Sỹ Quý